

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 107/2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu đối với trường hợp  
đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ  
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG  
KHOÁ X KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 20 Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính  
phủ quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú;*

Xét Tờ trình số 4209/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối  
thiểu đối với trường hợp đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở  
nhờ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng  
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định điều kiện về diện tích nhà  
ở tối thiểu đối với trường hợp công dân đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp  
do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**2. Đối tượng áp dụng:**

a) Công dân Việt Nam thực hiện đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do  
thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trừ các trường hợp quy định tại  
khoản 2 Điều 20 Luật Cư trú.

b) Cơ quan đăng ký, quản lý nhà nước về cư trú; người làm công tác đăng  
ký cư trú.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có liên quan đến đăng ký cư trú  
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

## **Điều 2. Điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu**

Điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu đối với trường hợp công dân đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng là 09m<sup>2</sup> sàn/người.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 7 năm 2022./. DPL

*Nơi nhận:*

- UBTVQH;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Công an (Cục Pháp chế và CCCH, TP);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: TU, ĐĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH; Báo Lâm Đồng;
- TT Tích hợp DL và chuyển đổi số tỉnh;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- TT Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.



**CHỦ TỊCH**

Trần Đức Quận